

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 – LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2026/HS-ST

Ngày: 28/01/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Hồng – Các bộ Trung tâm chính trị xã
Cư Jút; Bà Lê Thị Hòa – Giáo viên nghỉ hưu

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Danh Quốc Khánh là Thư ký viên TAND khu
vực 9 – Lâm Đồng

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng tham gia phiên
tòa:** Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2025/TLST-HS ngày 02
tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXXST-HS ngày
18 tháng 12 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2025/HSST-QĐ, ngày 29
tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Cầm Anh T, sinh ngày 19/10/2008 tại tỉnh Lâm Đồng; Căn cước công dân
số: 067208007662; Nơi thường trú: Bon R, xã N, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lao
động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 11/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn
giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cầm Bá Q (đã chết) và bà Vi Thị Ch
(sinh năm 1982); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày
05/01/2024. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Công an Buôn Ma Thuột,
tỉnh Đắk Lắk trong vụ án khác. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Cầm Anh T: Bà Vi Thị Ch, sinh năm
1982; địa chỉ: Bon R, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Bùi Thị Hạnh, bà Vi Thị An – Trung tâm trợ
giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng. Bà An có mặt, bà Hạnh có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Quốc D, sinh năm 2008. Vắng mặt

Người đại diện hợp pháp của anh D: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm
1982; địa chỉ: Bon R, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Diệp Thái T, sinh năm 2002; Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Vắng mặt

Chị Cầm Thị T, sinh năm 2001; Địa chỉ: Bon R, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt

Anh Lê Ất H, sin năm 1995; Địa chỉ: Bon R, xã N, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt khi xét xử, có mặt khi tuyên án

Anh Hoàng Trung H, sinh năm 1980; Địa chỉ: Thôn 2, xã K, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

Chị Lương Thị Diễm Q; Địa chỉ: Thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/7/2025, Cầm Anh T đến nhà anh Nguyễn Quốc D để mượn cục Pin điện thoại. Khi đến nhà anh D thì T thấy cửa trước đóng nên T đi vòng ra phía sau nhà và vào phòng ngủ thì thấy anh D đang ngủ nên T đánh thức anh D dậy để mượn cục sạc pin điện thoại. Sau khi mượn được cục sạc pin thì đi về nhà và đã nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của anh D nên T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48C1 – 265.26 quay lại nhà anh D và lấy chiếc điện thoại Iphone 12 của anh D. Sau khi trộm cắp được điện thoại T đem chiếc điện thoại vừa trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại “Thái Tuấn” bán cho anh Diệp Thái T được 3.000.000 đồng, số tiền trên T sử dụng như sau: Trả 360.000 đồng tiền lãi mà trước đó T vay của anh Hoàng Trung H là chủ cửa hàng điện thoại “Trung Hiếu”, chuyển cho chị Lương Thị Diễm Q số tiền 2.000.000 đồng để nhờ chị Q trả nợ cho anh Trần Đình H và đóng tiền trả góp mua điện thoại cho cửa hàng điện thoại “Toàn Ngọc”, cha anh Lê Ất H vay 500.000 đồng, số tiền còn lại là 140.000 đồng T đã giao nộp cho cơ quan công an.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2061/KL – HĐĐG, ngày 12/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 thường màu xanh tại thời điểm định giá ngày 15/7/2025 có giá trị là 3.933.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 thường màu xanh;
- 01 đoạn video được lưu trữ trong 01USB màu đen, trên vỏ USB ghi rỗng chữ MEGA – IDEA và có dòng chữ tượng hình được niêm phong theo quy định;
- Số tiền 640.000 đồng

Quá trình điều tra đã làm rõ: Điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 thường màu xanh là tài sản của anh Nguyễn Quốc D; số tiền 640.000 đồng là tiền T bán tài sản trộm cắp mà có.

Cáo trạng số 05/CTr-VKS – KV9, ngày 01/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng đã truy tố bị cáo Cầm Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 – Lâm Đồng thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Cẩm Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của bộ luật hình sự; Điều 119 của Luật tư pháp người chưa thành niên.

Xử phạt bị cáo Cẩm Anh T từ 03 đến 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm đồng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là an Nguyễn Quốc D; tiếp tục tạm giữ số tiền 640.000 đồng để đảm bảo việc th hành án; tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đoạn video được lưu trữ trong 01USB màu đen, trên vỏ USB ghi rỗng chữ MEGA – IDEA và có dòng chữ tượng hình được niêm phong theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người liên quan không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 48C1 – 265.26, quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên do ông Cẩm Bá Q (bố đẻ của T) là người đứng tên chủ sở hữu. Năm 2023 ông Q chết, chị Cẩm Thị T (con gái ông Q) là người quản lý, sử dụng, ngày 15/7/2025 Cẩm Anh T tự ý sử dụng xe, chị T không biết. Vì vậy không có căn cứ để xử lý, vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng không thu giữ chiếc xe mô tô trên

Đối với anh Diệp Thái T là người mua chiếc điện thoại Iphone 12 của Cẩm Anh T, tuy nhiên anh T không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có. Vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Đối với anh Hoàng Trung H, anh Lê Ất H, chị Lương Thị Diễm Q là những người được T trả tiền, cho mượn tiền và chuyển khoản, tuy nhiên những người này không biết tiền đó là do T bán tài sản trộm cắp mà có. Vì vậy không có căn cứ để xử lý

Người bào chữa cho bị cáo trình bày lời bào chữa: Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 truy tố và Tòa án nhân dân khu vực 9 đưa ra xét xử đối với bị cáo Cẩm Anh T về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan. Bị cáo là người chưa thành niên, hiểu biết pháp luật hạn chế; khi thực hiện hành vi phạm tội mới 16 tuổi 08 tháng 26 ngày. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản mà bị cáo chiếm đoạt không lớn, hơn nữa bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng mức hình phạt nhẹ nhất đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 15/7/2025 tại Bon R, xã N, Cẩm Anh T có hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 12 trị giá 3.933.000 đồng của anh Nguyễn Quốc D.

Như vậy, hành vi của bị cáo Cẩm Anh T bị Viện kiểm sát nhân khu vực 9 – Lâm Đồng truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định về tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra:

3.1. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và khả năng nhận thức được hành vi, biết hành vi mà mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện.

3.2. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 16 tuổi 08 tháng 26 ngày do đó cần áp dụng Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên đối với bị cáo. Do đó cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

3.3. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.4. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại. Do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét giải quyết

[5]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng cho chủ sở hữu hợp pháp là an Nguyễn Quốc D; tiếp tục tạm giữ số tiền 640.000 đồng để đảm bảo việc th hành án; tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đoạn video được lưu trữ trong 01USB màu đen, trên vỏ USB ghi rỗng chữ MEGA – IDEA và có dòng chữ tượng hình được niêm phong theo quy định.

[6]. Đối với xe mô tô biển kiểm soát 48C1 – 265.26, quá trình điều tra xác định được chiếc xe trên do ông Chăm Bá Q (bố đẻ của T) là người đứng tên chủ sở hữu. Năm 2023 ông Q chết, chị Chăm Thị T (con gái ông Q) là người quản lý, sử dụng, ngày 15/7/2025 Chăm Anh T tự ý sử dụng xe, chị T không biết. Vì vậy không có căn cứ để xử lý, vì vậy cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng không thu giữ chiếc xe mô tô trên

[7]. Đối với anh Diệp Thái T là người mua chiếc điện thoại Iphone 12 của Chăm Anh T, tuy nhiên anh T không biết đó là tài sản do T phạm tội mà có. Vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[8]. Đối với anh Hoàng Trung H, anh Lê Át H, chị Lương Thị Diễm Q là những người được T trả tiền, cho mượn tiền và chuyển khoản, tuy nhiên những người này không biết tiền đó là do T bán tài sản trộm cắp mà có. Vì vậy không có căn cứ để xử lý.

[9] . Về án phí: Bị cáo Chăm Anh T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chăm Anh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 119 Luật tư pháp người chưa thành niên

Xử phạt bị cáo Chăm Anh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46 Bộ luật hình sự, Điều 106 bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng trả lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 12 màu xanh đã qua sử dụng cho chủ sở hữu

hợp pháp là an Nguyễn Quốc D; tiếp tục tạm giữ số tiền 640.000 đồng để đảm bảo việc th hành án; tiếp tục lưu hồ sơ vụ án 01 đoạn video được lưu trữ trong 01USB màu đen, trên vỏ USB ghi rỗng chữ MEGA – IDEA và có dòng chữ tượng hình được niêm phong theo quy định

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Chăm Anh T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án lên Tòa án cấp trên yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 9;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng THADS khu vực 9 –Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam Công an Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím